

# TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC DU LỊCH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HIỆN NAY

TS. Hà Thuý Mai <sup>1\*</sup>, ThS. Trần Thu Hương <sup>2</sup>, ThS. Cao Thị Thắm <sup>2</sup>

<sup>1</sup>*Trường Đại học Tân Trào*

<sup>2</sup>*Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai*

\*Tác giả liên hệ: Hà Thuý Mai, hathuymai.mtcn@gmail.com

## THÔNG TIN CHUNG

Ngày nhận bài: 30/7/2023

Ngày nhận bài sửa: 15/09/2023

Ngày duyệt đăng: 21/09/2023

## TỪ KHOÁ

*Đào tạo;*

*Nguồn nhân lực du lịch;*

*Quan hệ giữa nhà trường;*

*Doanh nghiệp;*

*Trình độ đại học.*

## TÓM TẮT

Trong thời đại hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, linh hoạt, thời đại công nghệ đã tác động to lớn đến tất cả các lĩnh vực, ngành nghề trong đó có ngành du lịch đòi hỏi con người phải nhạy bén, linh hoạt trước những cơ hội thách thức mới bắt kịp xu hướng phát triển của xã hội. Để đáp ứng được điều đó các cơ sở đào tạo phải luôn cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa nội dung, chương trình đào tạo nhằm đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường, cần chú trọng đến mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nhằm tiếp cận thực tiễn hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại những hạn chế, bất cập chính vì vậy trong thời gian tới cần tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường, doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực du lịch. Bài viết tập trung về thực trạng mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực du lịch hiện nay và đề xuất một số giải pháp giúp tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo du lịch nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng xu hướng thời đại đồng thời nâng cao vị thế của cơ sở đào tạo trong thời đại cạnh tranh ngày nay.

## ABSTRACT

In the era of comprehensive, extensive and flexible international integration, the age of technology has had a great impact on all fields and industries, including the tourism industry, which requires people to be sensitive and flexible when facing new opportunities and challenges to meet the development trend of society. Therefore, training institutions must always update, supplement and edit the training programs to keep up with the trend for

training high-quality human resources to meet market needs in which it is necessary to focus on the relationship between schools and enterprises in order to approach the business practices of enterprises. There are still limitations and inadequacies in the implementation process, so in the coming time, it is necessary to strengthen the relationship between schools and enterprises in training tourism human resources. The article focuses on the current state of the relationship between schools and enterprises in tourism human resource training and proposes some solutions to strengthen the relationship between schools and enterprises in tourism training in order to improve the quality of tourism human resources to meet the trends and at the same time to enhance the position of training institutions in today's competitive era.

## 1. GIỚI THIỆU

Tại Việt Nam hiện nay có hơn 200 cơ sở đào tạo du lịch, trong đó có 62 trường đại học, 55 trường cao đẳng tham gia đào tạo nghiệp vụ du lịch, 71 trường trung cấp, 4 trung tâm dạy nghề, 2 công ty đào tạo và 23 trung tâm tham gia đào tạo nghiệp vụ nghề du lịch. Các trường: Đại học Tân Trào, Đại học Thương mại, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Văn hoá Hà Nội, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Văn hoá Thể Thao và Du lịch Thanh Hoá, Đại học Ngoại ngữ và Tin học Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Đà Nẵng, Đại học Đà Lạt, Đại học Hạ Long, Đại học Văn Hiến, Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Huế... đào tạo các chuyên ngành, như: Quản trị Khách sạn, Quản trị Lữ hành, Quản trị Nhà hàng.... Cả nước có khoảng 5000 người tham gia đào tạo về du lịch, trong đó có 2000 giảng viên, giáo viên, 2580 đào tạo viên, 540 cán bộ quản lý, phục vụ đào tạo các cấp. Hệ thống giáo dục đã đào tạo ra đội ngũ lao động lĩnh vực du lịch chất lượng cao vào thị trường, có trên 550.000 người lao động làm việc trực tiếp trong ngành du lịch và trên 1.200.000 người lao động gián tiếp. Tuy được đào tạo bài bản, chương trình đào tạo được

cập nhật thường xuyên nhưng so với xu hướng hội nhập, phát triển của đất nước, thị trường dịch vụ biến động, phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực đã được đào tạo còn nhiều bất cập. Một số trường đại học đã xây dựng hệ thống thực hành hiện đại cho sinh viên như Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Hạ Long, Đại học Đà Lạt, Đại học Hồng Bàng, Đại học Huế,... Đại học Tân Trào đang triển khai dự án xây dựng toà nhà thực hành Khoa Văn hoá - Du lịch. Việc liên kết đào tạo với doanh nghiệp trong những năm gần đây được các trường quan tâm, đẩy mạnh, gửi sinh viên đến các doanh nghiệp học tập thực tế, thực hành thực tế, mời các doanh nghiệp lên lớp trên giảng đường hay các chuyến đi thực tế, thực địa. Hiện nay ngành du lịch được dự báo cần khoảng 870 nghìn lao động trực tiếp, ngoài ra việc thực hiện xã hội hoá hoạt động du lịch, những người gián tiếp tham gia làm du lịch ngày càng gia tăng.

Trong thời đại hội nhập sâu rộng toàn cầu, thời đại công nghệ 4.0, thời đại kinh tế dịch vụ phát triển mạnh mẽ đòi hỏi đội ngũ thực hiện công tác đào tạo cần nâng cao nhận thức, vai trò, năng lực đào tạo, chỉnh sửa nội dung, phát triển chương trình đào tạo đồng thời cần liên kết mạnh mẽ hơn nữa với các doanh nghiệp nhằm nâng cao

khả năng thực chiến, nâng cao chất lượng đào tạo để đưa ra thị trường nhân lực du lịch tinh nhuệ đáp ứng với nhu cầu xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập sâu rộng trên toàn cầu.

## **2. THỰC TRẠNG MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC DU LỊCH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HIỆN NAY**

### **2.1. Nội dung các hoạt động quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực du lịch**

Trong đào tạo nhân lực du lịch hiện nay các trường đã chú trọng công tác phát triển chương trình đào tạo thông qua lấy ý kiến các bên liên quan, cập nhật các kiến thức mới bắt kịp xu hướng thời đại, chú trọng bổ sung kiến thức thực tế nghề nghiệp cho sinh viên đáp ứng chuẩn đầu ra, nhu cầu thị trường. Các hoạt động giữa nhà trường và doanh nghiệp trong thời gian qua có các nội dung, như:

- *Doanh nghiệp tham gia góp ý phát triển chương trình đào tạo:* các trường có sự phân cấp chủ động cho khoa chuyên môn trong việc chủ động liên hệ với các doanh nghiệp tham gia góp ý phát triển chương trình đào tạo, tuy nhiên thực tế có ít trường thực hiện được tốt việc này. Trường Đại học Tân Trào, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Công nghiệp Hà Nội, Đại học Thương Mại, Đại học Hạ Long... đã thực hiện tốt việc chủ động quan hệ tốt với doanh nghiệp trong công tác tham gia góp ý phát triển chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

- *Doanh nghiệp tham gia giảng dạy học phần:* các cán bộ làm việc tại doanh nghiệp tham gia giảng dạy toàn phần hoặc một phần tại giảng đường và đưa sinh viên đi thực tế, thực địa giúp sinh viên hiểu hơn về hoạt động thực tế trong hoạt động nghề nghiệp. Để thực hiện được việc này các bộ môn phụ trách đã lên kế hoạch từ đầu năm học, liên hệ với doanh nghiệp sau khi doanh

nghiệp nhất trí tham gia giảng dạy, trợ lý của khoa xây dựng thời khoá biểu và thực hiện theo thời khoá biểu. Ví dụ: Trường Đại học Tân Trào, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, Đại học Thương Mại, Đại học Kinh tế Quốc dân....

- *Nhà trường gửi sinh viên tới các doanh nghiệp tham gia thực tập theo đợt hàng năm và thực tập tốt nghiệp cuối khoá:* trên cơ sở chương trình đào tạo, trợ lý khoa chuyên môn xây dựng thời khoá biểu sau đó cử giảng viên dẫn đoàn thực tập. Giảng viên dẫn đoàn thực tập sẽ chịu trách nhiệm khảo sát đơn vị thực tập là doanh nghiệp để lựa chọn đơn vị thực tập tốt đúng chuyên ngành của sinh viên sau đó liên hệ với đơn vị thực tập là doanh nghiệp về việc tiếp nhận sinh viên của khoa đến thực tập tại doanh nghiệp hoặc người liên hệ là lãnh đạo khoa, có trường hợp người liên hệ là lãnh đạo trường. Hầu như các doanh nghiệp được lựa chọn là các doanh nghiệp liên kết với nhà trường đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác trong đào tạo, tuyển dụng sinh viên. Các trường liên kết đào tạo với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ, du lịch như công ty lữ hành, khách sạn, nhà hàng (Công ty lữ hành: Hanoi Tourism, Viettravel, Vietrantour, ...; Khách sạn: JW. Marriott, Mường Thanh, Sofitel Plaza,...; Tập đoàn Sun Group, Công ty cổ phần Hành trình phiêu lưu Adventrip, Công ty cổ phần Vinpearl...). Các doanh nghiệp đều đáp ứng hết số lượng sinh viên đến thực tập. Khi thực hiện công việc này các doanh nghiệp và sinh viên, nhà trường cùng có lợi. Đối với doanh nghiệp, doanh nghiệp có thêm một lượng lao động dồi dào trong thời gian chính vụ, trả lương mức vừa phải hoặc có thể không trả lương cho sinh viên (chương trình đào tạo, thời khoá biểu sắp xếp thời gian thực tập vào chính vụ để sinh viên có cơ hội làm việc nhiều hơn). Đối với sinh viên, sinh viên có cơ hội thực tập tại doanh nghiệp phù hợp với chuyên ngành đào tạo, có cơ hội làm việc thực tế, có cơ hội có việc làm lớn, có thu nhập trong thời gian thực tập (có những sinh viên sau thực tập được đơn vị thực tập giữ lại làm việc hoặc có

kinh nghiệm thực tiễn để làm việc tại doanh nghiệp hoặc tự đứng ra tổ chức hoạt động kinh doanh riêng). Sinh viên Trường Đại học Tân Trào, Trường Đại học Thương Mại năm 2022, 2023 thực tập tại công ty Hanoi Tourism được công ty giữ lại làm việc chính thức đối với sinh viên thực tập tốt nghiệp, làm việc linh hoạt thời gian đối với sinh viên chưa tốt nghiệp. Sinh viên Đại học Tân Trào thực tập tại khách sạn Mường Thanh năm 2020, 2021, 2023 được khách sạn giữ lại làm việc bán thời gian đối với sinh viên chưa tốt nghiệp, toàn thời gian đối với sinh viên sau khi hoàn thành xong thực tập tốt nghiệp. Đối với nhà trường, sự hợp tác này giúp nâng cao vai trò vị thế của khoa chuyên môn và nhà trường.

- *Doanh nghiệp cùng nhà trường đưa sinh viên tham quan, học tập các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch:* sinh viên được doanh nghiệp đào tạo thực tế các công việc của hướng dẫn viên cho đoàn khách thực hiện một tour du lịch. Khi đến các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch sinh viên được nghe các lãnh đạo các cơ sở trao đổi trực tiếp về quá trình thực hiện công việc thực tế, những khó khăn vướng mắc, cách xử lý tình huống không hay xảy ra trong quá trình phục vụ khách. Những cơ sở chủ yếu là các homestay, hotel, khách sạn, nhà hàng, kinh doanh sản phẩm quà tặng, đặc sản địa phương... là những cơ sở theo chuỗi hành trình tour. Trong quá trình di chuyển trên xe ô tô, doanh nghiệp đào tạo hướng dẫn sinh viên các công việc của hướng dẫn viên du lịch và yêu cầu sinh viên thực hành trên xe ô tô, khi đến các cơ sở trước khi nghe chia sẻ của lãnh đạo các cơ sở, doanh nghiệp hướng dẫn sinh viên thực hiện các công việc của hướng dẫn viên giúp du khách nhận phòng, thông báo với du khách về thời gian của lịch trình tiếp theo.... Ví dụ: Trường Đại học Tân Trào, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, Đại học Thương Mại, Đại học Văn hoá Hà Nội,....

- *Doanh nghiệp tài trợ các hoạt động ngoại khoá gắn với chuyên ngành đào tạo, trao học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó:* khoa chuyên

môn tổ chức các cuộc thi như: Hướng dẫn viên du lịch giỏi, thiết kế các video, clip giới thiệu du lịch các điểm sinh viên tới thực tế, thực địa,... các cuộc thi gắn với chuyên ngành đào tạo của sinh viên do khoa chuyên môn tổ chức, doanh nghiệp tham gia tài trợ, làm ban giám khảo cuộc thi góp phần thành công của cuộc thi với những tiêu chí gắn với hoạt động thực tiễn nghề nghiệp từ đó nâng cao nhận thức, năng lực hoạt động nghề nghiệp của sinh viên. Doanh nghiệp trao học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó mỗi dịp đầu năm học tăng thêm khích lệ cho sinh viên thêm yêu trường, yêu nghề, cố gắng trong học tập. Ví dụ: Công ty Du lịch Hoàng Hải, Công ty Hanoi Tourism....

- *Doanh nghiệp tham gia là một thành viên trong hội đồng chấm khoá luận tốt nghiệp cho sinh viên:* doanh nghiệp đánh giá những yếu tố thực tiễn, đồng thời chia sẻ những kinh nghiệm cho sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp tham gia công tác trong thị trường du lịch. Điều này một lần nữa giúp sinh viên có thêm kiến thức thực tế làm hành trang cho mình khi ra trường, làm việc tại các doanh nghiệp hoặc cơ quan nhà nước hoặc tự mình mở doanh nghiệp riêng....

- *Doanh nghiệp tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp Bộ của giảng viên:* trong các đề tài nghiên cứu khoa học lĩnh vực du lịch thường có các doanh nghiệp tham gia là thành viên của đề tài, điều này giúp cho đề tài có cơ sở giữ liệu thực tế. Từ đề tài áp dụng được vào thực tiễn đã có những đơn đặt hàng từ các doanh nghiệp, địa phương để áp dụng kinh doanh thực tế.

- *Doanh nghiệp tham gia tuyển dụng sinh viên đang học và sinh viên đã tốt nghiệp:* doanh nghiệp tuyển dụng sinh viên theo thời vụ hoặc làm việc chính thức. Mỗi dịp mùa Hè, mùa Xuân hay quanh năm khi doanh nghiệp cần sẽ liên hệ với khoa chuyên môn trong việc tuyển dụng sinh viên làm việc như dẫn tour hay làm việc tại các khách sạn đối với sinh viên chuyên ngành khách

sản... với mức lương hấp dẫn. Những sinh viên đã tốt nghiệp được doanh nghiệp lựa chọn tuyển dụng làm việc chính thức, lâu dài.

- *Doanh nghiệp tham gia đào tạo kiến thức thực tế cho giảng viên:* tổ chức đào tạo theo chuyên đề điều này nhằm mục đích giúp giảng viên cập nhật xu hướng thời đại của thị trường du lịch từ đó sẽ có những đổi mới phù hợp với giáo án giảng dạy.

## 2.2. Đánh giá chung

### 2.2.1. Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua sự chủ động của khoa chuyên môn, của bộ môn đã mang lại những hiệu quả tốt trong công tác đào tạo sinh viên hướng tới chuẩn đầu ra đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực du lịch của thị trường.

- Đối với nhà trường, khoa, bộ môn: nâng cao vị thế của nhà trường, khoa, bộ môn trong công tác đào tạo. Việc phối hợp với doanh nghiệp giúp nhà trường, khoa, bộ môn giảm bớt áp lực trong công tác đào tạo, sinh viên đáp ứng chuẩn đầu ra. Tạo ra được môi trường học thuật chất lượng, cạnh tranh.

- Đối với giảng viên: đã cập nhật được những kiến thức từ thực tế hoạt động du lịch của các doanh nghiệp vào bài giảng, truyền tải đến sinh viên những kiến thức bắt kịp xu hướng thời đại. Giảng viên thông qua tiếp xúc với doanh nghiệp cũng hiểu được nhu cầu nguồn nhân lực của doanh nghiệp đối với lĩnh vực nghề nghiệp sinh viên học tập từ đó có những định hướng cho sinh viên học tập, có những chỉnh sửa nội dung, chương trình đào tạo phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp, bản thân giảng viên được nâng cao trình độ, nâng cao sự hiểu biết thực tiễn chuyên ngành.

- Đối với doanh nghiệp: doanh nghiệp tham gia đào tạo nguồn nhân lực giúp nguồn nhân lực đáp ứng đúng công việc thực tiễn doanh nghiệp và đúng chuyên ngành được đào tạo của sinh viên. Trong quá trình sinh viên thực tập tại doanh nghiệp, doanh nghiệp có thêm đội ngũ nhân viên

làm việc dồi dào hỗ trợ doanh nghiệp những lúc mùa vụ cần nguồn nhân lực lớn.

- Đối với sinh viên: sinh viên được tiếp cận, nâng cao kiến thức thực tiễn nghề nghiệp, yêu nghề hơn, nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, có thêm thu nhập khi còn là sinh viên, qua đó mỗi sinh viên đều có ý thức tự bồi dưỡng, rèn luyện bản thân, nâng cao trình độ chuyên môn. Sinh viên có cơ hội nghề nghiệp rộng mở, được lựa chọn công việc với mức lương cao phù hợp với ngành học bởi sinh viên đã nắm vững kiến thức, có khả năng làm việc thực tế, vững vàng nghề nghiệp nên có được khả năng lựa chọn tốt hơn cho tương lai của mình.

### 2.2.2. Những hạn chế

- Khi mời doanh nghiệp tham gia giảng dạy còn gặp khó khăn vướng mắc như: doanh nghiệp không tham gia giảng dạy được theo lịch của thời khoá biểu, thường phải bố trí dạy thời gian vào cuối tuần, doanh nghiệp chỉ dạy được theo chuyên đề hay giảng một số vấn đề thực tiễn, như: xây dựng và tính giá tour du lịch, sức hấp dẫn của một điểm đến du lịch, tổng quan quản lý khách sạn, tổng quan điều hành công ty lữ hành... giảng viên giảng lý thuyết cơ bản trước đó sau đó doanh nghiệp tham gia diễn thuyết. Điều này chưa đáp ứng được kỳ vọng về công tác đào tạo của doanh nghiệp đối với sinh viên. Việc mời doanh nghiệp có những tồn tại như: những người có địa vị nghề nghiệp cao thường khó sắp xếp thời gian tham gia giảng dạy, kinh phí chi trả cho đào tạo hạn chế so với làm doanh nghiệp nên chỉ những người thực sự tâm huyết với đào tạo mới nhiệt tình tham gia giảng dạy. Kinh phí chi trả cho doanh nghiệp, kinh phí tiếp đón doanh nghiệp đôi khi là bài toán kinh tế phải suy nghĩ đối với nhà trường nhất là những trường có ít sinh viên.

- Có những doanh nghiệp uy tín nhận nhiều sinh viên từ nhiều trường tới thực tập cùng thời gian đồng thời vào vụ nhiều việc nên việc bố trí

thời gian đào tạo kỹ lưỡng cho từng sinh viên còn hạn chế. Ví dụ: Công ty Hanoi Tourism...

- Thời gian thực tập tại doanh nghiệp được chia ra các đợt khác nhau, mỗi đợt thực tập khoảng sáu tuần, theo phản ánh từ sinh viên thời gian thực tập ngắn như vậy sinh viên bắt đầu quen việc thì phải dừng thực tập trở lại trường học các học phần theo thời khoá biểu. Sinh viên có mong muốn xếp các đợt thực tập liên nhau để được kéo dài thời gian thực tập, như vậy sinh viên sẽ làm việc tốt hơn, quen việc hơn.

- Sinh viên sau khi ra trường trình độ tiếng Anh còn yếu kém trong khi ngành du lịch đòi hỏi trình độ ngoại ngữ của người làm du lịch rất cao. Trong quá trình đào tạo lý do chủ quan hay khách quan từ cơ sở giáo dục, từ người học đã chưa đáp ứng được chuẩn đầu ra về trình độ ngoại ngữ của sinh viên.

### **3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VÀ DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC DU LỊCH**

#### **3.1. Xây dựng chính sách nhằm tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch nhằm tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo nhân lực du lịch**

Tăng cường mối quan hệ giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch giúp thuận lợi hơn cho nhà trường trong công tác quan hệ phối hợp với doanh nghiệp trong đào tạo. Các doanh nghiệp du lịch với sự tác động từ phía Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch sẽ có sự ủng hộ mạnh mẽ hơn trong công tác đầu tư cho giáo dục và tham gia đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Các trường đại học dưới sự tác động của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ chủ động, tích cực hơn trong việc phối hợp với doanh nghiệp. Chính sách tăng cường hợp tác giữa hai Bộ giúp cho nhà trường thuận lợi hơn trong công tác phối hợp với doanh nghiệp trong đào tạo và được sự ủng hộ của doanh nghiệp cả về tri thức lẫn vật chất từ đó

cùng tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu xã hội thời đại công nghệ số, hội nhập quốc tế sâu rộng.

#### **3.2. Nhà trường xây dựng quy chế trong việc thúc đẩy hợp tác với doanh nghiệp**

Xây dựng quy chế khuyến khích, tăng tính chủ động cho khoa, bộ môn chuyên môn, giảng viên trong việc liên hệ với doanh nghiệp, tạo điều kiện cho khoa, bộ môn có nguồn kinh phí phù hợp trong quan hệ hợp tác với doanh nghiệp, có những quy định trong chi trả tiền công phù hợp cho doanh nghiệp trong công tác đào tạo.

#### **3.3. Nhà trường tăng cường ký biên bản ghi nhớ hợp tác đào tạo và cung cấp nhân lực với các doanh nghiệp**

Tăng cường ký biên bản ghi nhớ hợp tác đào tạo và tuyển dụng với các doanh nghiệp lớn có uy tín phù hợp với chuyên ngành đào tạo của sinh viên. Có được đơn đặt hàng tuyển dụng lao động chất lượng cao của doanh nghiệp là điều rất có lợi cho nhà trường và sinh viên, doanh nghiệp. Khoa chuyên môn cần chủ động hơn nữa trong việc nghiên cứu doanh nghiệp phù hợp với chuyên ngành đào tạo, chủ động kết nối hợp tác với các doanh nghiệp lớn trong đào tạo và tuyển dụng sinh viên.

#### **3.4. Tăng cường lấy ý kiến doanh nghiệp trong chỉnh sửa chương trình đào tạo, doanh nghiệp trực tiếp tham gia chỉnh sửa chương trình đào tạo**

Cập nhật kiến thức thực tiễn từ doanh nghiệp trong chỉnh sửa chương trình đào tạo giúp chương trình đào tạo bắt kịp với xu hướng và tiếp cận thực tiễn nhu cầu của doanh nghiệp lĩnh vực ngành đào tạo. Doanh nghiệp trực tiếp tham gia chỉnh sửa chương trình đào tạo, những học phần có thực hành, thực tế doanh nghiệp sẽ cụ thể hơn những mục cần đào tạo để sinh viên có kiến thức ngành nghề thực tiễn. Nhà trường phải luôn cầu thị, luôn giữ mối quan hệ tốt với doanh nghiệp tạo nên mối quan hệ bền chặt giữa nhà trường và

doanh nghiệp trong công tác đào tạo. Các doanh nghiệp cũng cần đầu tư trong công tác đào tạo, công tác tuyển dụng điều này cũng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

### **3.5. Tăng cường tổ chức các chương trình ngoại khoá, chương trình đối thoại sinh viên với doanh nghiệp**

Tổ chức các chương trình ngoại khoá, như: Cuộc thi Hướng dẫn viên du lịch giỏi, Cuộc thi thiết kế video, clip quảng bá du lịch Việt Nam, Cuộc thi thuyết trình Hướng dẫn du lịch, tổ chức chương trình Team building, tổ chức chương trình Thuyết trình chuyên nghiệp trong tầm tay,... các chương trình đều có sự tham gia của doanh nghiệp từ khâu hướng dẫn sinh viên tham gia đến khi hoàn thiện, doanh nghiệp đồng hành cùng sinh viên, trong quá trình đồng hành đó doanh nghiệp đồng thời đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp thu được những kiến thức học thuật cũng như thực tế để có được chương trình chất lượng. Các chương trình đối thoại sinh viên với doanh nghiệp theo các chủ đề, như: Chương trình Talk show “Định hướng, cơ hội nghề nghiệp ngành du lịch”, Chương trình Talk show chia sẻ về kiến thức thực tiễn nghề nghiệp của các nhà quản lý về lĩnh vực du lịch của các cơ quan nhà nước, Chương trình “Đối thoại với doanh nghiệp”, Chương trình “Những điều cần biết khi tham gia phỏng vấn tuyển dụng tại doanh nghiệp”.... Điều này giúp sinh viên giải đáp các thắc mắc của mình liên quan đến lĩnh vực nghề nghiệp từ đó có định hướng đúng đắn về nghề và thêm yêu nghề, chủ động nâng cao năng lực bản thân trong đó có cả năng lực ngoại ngữ.

## **4. KẾT LUẬN**

Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đáp ứng chuẩn đầu ra cũng như nhu cầu thực tiễn của xã hội là việc cần thiết phải thực hiện. Những giải pháp đưa ra nhằm tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo

nhân lực du lịch trình độ đại học hiện nay từ đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, nhu cầu thị trường. Trong quá trình đào tạo việc áp dụng các giải pháp tăng cường mối quan hệ với doanh nghiệp sẽ mang lại những lợi ích thiết thực cho sinh viên như: sinh viên nâng cao năng lực áp dụng lý thuyết với thực hành thực tiễn, thực hành nghề nghiệp thực tế chuyên nghiệp hơn, có khả năng xử lý các tình huống thực tế nghề nghiệp, có thu nhập từ quá trình thực tế nghề nghiệp tại doanh nghiệp. Doanh nghiệp có được nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu công việc, tạo năng suất công việc mang nguồn thu về cho doanh nghiệp. Nhà trường có uy tín chất lượng đào tạo, nâng cao vị thế, tạo sức cạnh tranh giữa các trường đại học trên cả nước. Đối với xã hội nguồn nhân lực hoạt động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch đạt chất lượng đáp ứng nhu cầu thị trường góp phần phát triển du lịch đất nước, phát triển kinh tế - xã hội.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Công văn 4929/BGDĐT-GDDH Áp dụng cơ chế đặc thù đào tạo các ngành về du lịch*.
- Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Đà Lạt, Trường Đại học Hạ Long, Trường Đại học Thương Mại, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, (2018, 2020, 2022), Chương trình đào tạo các chuyên ngành.
- Trường Đại học Tân Trào (2018, 2020, 2022), Chương trình đào tạo ngành Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành (Chuyên ngành: Quản trị Lữ hành, Quản trị Khách sạn, Quản trị Sự kiện).